

ĐÁP ÁN TOÁN LỚP 3

(Ngày 24 tháng 3 năm 2020)

Bài 1. Khoanh tròn vào chữ cái (A, B, C, D) trước câu trả lời đúng:

a) Số lớn là 64, số bé là 8. Số bé bằng một phần mấy số lớn?

A. $\frac{1}{5}$

B. $\frac{1}{7}$

☒ C. $\frac{1}{8}$

b) Số điền vào chỗ chấm của $5m\ 6cm = \dots\dots cm$ là:

A. 50

☒ B. 506

C. 560

Bài 2. Đọc các số sau:

a) 609: **Sáu trăm linh chín**

b) 573: **Năm trăm bảy mươi ba**

c) 940: **Chín trăm bốn mươi**

d) 781: **Bảy trăm tám mươi một**

Bài 3. Viết các số sau:

a) Sáu trăm bảy mươi lăm: **675**

b) Chín trăm ba mươi tám: **938**

c) Tám trăm linh bảy: **807**

d) Bốn trăm năm mươi: **450**

Bài 4. Tìm x:

a) $683 - x = 256$

$x = 683 - 256$

$x = \mathbf{427}$

b) $x : 5 = 603$

$x = 603 \times 5$

$x = \mathbf{3015}$

Bài 5. Khối lớp Hai quyên góp được 405 kg giấy vụn, khối lớp Ba quyên góp được 516 kg giấy vụn. Hỏi khối lớp Ba quyên góp nhiều hơn khối lớp Hai bao nhiêu ki-lô-gam giấy vụn?

Bài giải

Số ki-lô-gam giấy vụn khối lớp Ba quyên góp nhiều hơn khối lớp Hai là:

$$516 - 405 = 111 \text{ (kg giấy vụn)}$$

Đáp số: **111 kg giấy vụn**

Bài 6. Trong một ngày đội A trồng được 385 cây, đội B trồng được ít hơn đội A là 19 cây. Hỏi trong một ngày đội B trồng được bao nhiêu cây?

Bài giải

Số cây đội B trồng trong một ngày là:

$$385 - 19 = 366 \text{ (cây)}$$

Đáp số: **366 cây**

Bài 7. Nối phép tính với kết quả đúng:

